

Bản án số: 153/2025/HS-ST
Ngày 09 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Bích Ngọc và ông Hứa Hoàng Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Hồng Đình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (cơ sở 2: Số I đường T, phường L, tỉnh An Giang), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B (tên gọi khác: N), sinh ngày 19/7/1999 tại tỉnh An Giang; số Căn cước công dân: 089099005816; nơi cư trú: Tổ H, khóm T, phường M, tỉnh An Giang; giới tính: nam; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: Đạo Phật, quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; cha: ông Đoàn Quốc D (đã chết), mẹ: bà Nguyễn Thị T, bị cáo là người con duy nhất trong gia đình; vợ: bà Lưu Kim X, con: có 01 người con sinh năm 2023;

+ Tiền án: Không;

+ Tiền sự: Không;

Bị cáo Nguyễn Quốc B đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 07/5/2025 đến nay, tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh A; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- + Ông Đỗ Hoàng D1; (Vắng mặt)
- + Bà Lưu Kim X; (Có mặt)
- + Bà Nguyễn Thị T; (Có mặt)
- + Bà Nguyễn Kim C; (Vắng mặt)
- + Ông Nguyễn Hoài T1; (Vắng mặt)
- + Bà Trần Thị Huỳnh . (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2023, Nguyễn Quốc B sử dụng mạng xã hội Facebook tên “B1” liên hệ với tài khoản “Phúc Duy L” (không rõ tên, địa chỉ) đặt mua 01 khẩu súng rulo loại Sky, màu đen và 05 viên đạn với giá 4.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, B đến cửa hàng điện thoại di động “Minh A” trên đường T thuộc phường M chuyển tiền theo yêu cầu của “Phúc Duy L”, khoảng 3 - 4 ngày sau nhân viên shipper (không xác định được nhân thân) liên lạc và đem đến nhà giao cho B 01 hộp màu đen bên trong có 01 khẩu súng Rulo và 05 viên đạn. Khoảng 20 -21 giờ đêm hôm sau, B lấy khẩu súng đến khu vực Công ty M, thuộc phường M (gần khu nhà của B) bắn thử 01 phát, đạn nổ, rồi B đem khẩu súng có gắn 04 viên đạn và vỏ đạn (sau khi bắn) đem về nhà cất giữ. Khoảng 03 ngày sau, B tiếp tục liên lạc với “Phúc Vy L” mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng giá 3.500.000 đồng, B dùng vít tháo rời ốp tay cầm, ổ quay khẩu súng này ra nhưng không lắp lại được. Khoảng 01 tuần sau, B mua trên mạng xã hội Shopee, Telegram 03 cây dao tự chế, 01 cây dao xếp, 37 vỏ đạn, 04 viên đạn cất giấu cùng khẩu súng kim loại màu trắng (đã bị tháo rời không lắp lại được) trong nhà B.

Ngày 02/5/2025, B cự cãi và dọa dùng súng bắn Nguyễn Hoài T1 (chú ruột B) nên T1 trình báo Công an phường M. Sáng ngày 03/5/2025, Công an phường M đến kiểm tra hành chính phòng ngủ của B phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng ngắn màu đen loại Rulo, bên trong ổ xoay có 04 viên đạn, 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng (bị tháo rời các bộ phận), 02 cây dao, 01 cây kiếm, 01 con dao và 04 viên đạn mua trên mạng xã hội.

Ngày 06/5/2025, Nguyễn Quốc B bị khởi tố điều tra. Quá trình điều tra bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

*** Tại Kết luận giám định số 1918/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C1, Kết luận:**

+ Khẩu súng kí hiệu gói 1 gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn phát một với đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Khẩu súng nêu trên hoạt động bình thường, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

+ Các mẫu vật kí hiệu gói 03 gửi giám định là các linh kiện của súng đồ chơi, không lắp ráp được khẩu súng hoàn chỉnh nên không bắn được đạn nổ, không phải là vũ khí quân dụng.

+ 04 viên đạn kí hiệu gói 01 gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm, hiện tại các viên đạn nêu trên là vũ khí quân dụng.

+ 01 viên đạn (Quyết định trưng cầu thể hiện kích thước 2,5x0,9cm) gửi giám định nguyên là đạn cỡ (7,62x25)mm. Hiện tại, viên đạn này không còn tính năng, tác dụng, không bắn được (không có hạt nổ) nên viên đạn này không phải là vũ khí quân dụng.

+ 01 viên đạn (Quyết định trưng cầu thể hiện kích thước 12,5x0,2cm) gửi giám định nguyên là đạn cỡ (12,7x9,9)mm. Hiện tại, viên đạn này không còn tính năng, tác dụng, không bắn được (không có thuốc phóng) nên viên đạn này không phải là vũ khí quân dụng.

+ 02 viên đạn (Quyết định trưng cầu thể hiện kích thước 5,7x0,9cm) gửi giám định thuộc loại đạn cỡ (7,6x3,9)mm và là vũ khí quân dụng.

+ 01 cây đao dài 66cm, 01 cây kiếm dài 70cm và 01 cây đao dài 58cm gửi giám định là đao và là vũ khí thô sơ.

+ 01 con dao dài 23cm gửi giám định là dao gấp, dao bấm thuộc danh mục dao có tính sát thương cao.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 khẩu súng loại súng rulo, bên trong ổ xoay có 04 viên đạn; 02 viên đạn kích thước (5,7 x0,9) cm; 01 vật hình súng, loại súng rulo chưa lắp ráp hoàn chỉnh, không có ốp lót tay cầm của súng và bộ phận ổ quay, cò của súng bị tháo rời và nhiều chi tiết kim loại; 01 viên đạn kích thước (2,5 x0,9)cm; 01 viên đạn kích thước (12,7 x99)cm; 01 cây dao gấp dài 23cm; 11 vỏ đạn bằng kim loại loại 9mm, 26 vỏ đạn bằng kim loại loại 1,5x0,5cm; 04 viên đạn bằng kim loại, trong đó 01 viên có kích thước 2,5x0,9cm, 02 viên có kích thước 5,7x0,9cm và 01 viên có kích thước 12,5x0,2cm; 01 cây đao dài 66cm; 01 cây đao dài 58cm; 01 cây kiếm dài 70cm; 01 điện thoại Redmi Note P.

* **Tại bản cáo trạng số:** 10/CT-VKS.P1 ngày 23/10/2025 của Viện Kiểm sát tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên truy tố đối bị cáo theo bản Cáo trạng. Trên cơ sở các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 01 (một) năm đến 02 (hai) năm về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc B không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của bản thân, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình, nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật;

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố

tung khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, động cơ, mục đích, thủ đoạn, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng giữa năm 2023, Bị cáo Nguyễn Quốc B đã có hành vi mua 01 khẩu súng rulo có chứa 5 viên đạn bên trong, bị cáo đã sử dụng súng bắn 01 viên đạn còn lại 04 viên đạn; sau đó lại mua thêm 02 viên đạn. Tổng cộng bị cáo đã tàng trữ 01 khẩu súng rulo và 06 viên đạn là vũ khí quân dụng.

[2.2] HĐXX xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trên 18 tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng (01 khẩu súng Rulo và 06 viên đạn) là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây mất an toàn xã hội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*,” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 07 (bảy) năm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, Bị cáo biết rõ vũ khí quân dụng là súng, đạn có tính sát thương rất cao và có thể gây nguy hiểm đến những người xung quanh nhưng vẫn cố ý mua về tàng trữ và sử dụng, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Trong quá trình tàng trữ vũ khí là súng, đạn trái phép, khi bị cáo không bình tĩnh đã có lời nói đe dọa sẽ sử dụng để bắn người khác, tiềm ẩn nguy cơ rất cao sẽ tổn hại cho sức khỏe, tính mạng của người khác, gây hoang mang, lo sợ cho người dân và mất an ninh khu vực. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo; về nhân thân: bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự, bị cáo có con còn nhỏ cần được chăm sóc nên

HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, còn có con nhỏ cần phải nuôi dưỡng và chăm sóc nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật:

+ Tịch thu tang vật là súng, đạn là vật chứng trong vụ án. Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

+ Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại các đồ vật là điện thoại cho bị cáo do không liên quan đến tội phạm.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* *Tịch thu giao cho Công an tỉnh A:* 01 khẩu súng loại súng rulo, bên trong ổ xoay có 04 viên đạn; 02 viên đạn kích thước (5,7 x 0,9) cm. Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh A cho Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang.

* *Tịch thu tiêu huỷ:* 01 cây dao gập dài 23cm; 01 vật hình súng, loại súng rulo chưa lắp ráp hoàn chỉnh, không có ốp lót tay cầm của súng và bộ phận ổ quay, cò của súng bị tháo rời và nhiều chi tiết kim loại; 11 vỏ đạn bằng kim loại loại

9mm, 26 vỏ đạn bằng kim loại loại 1,5x0,5cm; 01 cây đao dài 66cm; 01 cây dao dài 58cm; 01 cây kiếm dài 70cm; 01 viên đạn kích thước (2,5 x0,9)cm; 01 viên đạn kích thước (12,7 x99)cm; 04 viên đạn bằng kim loại, trong đó 01 viên có kích thước 2,5x0,9cm, 02 viên có kích thước 5,7x0,9cm và 01 viên có kích thước 12,5x02cm. Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh A cho Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang.

* *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc B:* 01 điện thoại Redmi Note P. Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh A cho Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc B nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam số 1 – An Giang;
- Văn phòng CSĐT (PC10)
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng GDKT, TTr &THA;
- Tòa HS TAND tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trần Hoàng Vũ